

Số: /KH-UBND

U Minh Thượng, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn xã U Minh Thượng**

Căn cứ Quyết định số 425/KH-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc triển khai Quyết định số 1033/QĐ-TTg ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã U Minh Thượng ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

##### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng nền kinh tế số năng động dựa trên nền tảng số, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo; từng bước hình thành phương thức sản xuất mới, thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, phát triển xanh và bền vững.

Đồng thời, kiến tạo xã hội số văn minh, an toàn, bảo đảm người dân được tiếp cận và thụ hưởng các thành quả của khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của người dân; thu hẹp khoảng cách số; nâng cao chất lượng tăng trưởng, hiệu quả quản trị, điều hành của chính quyền; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã trong kỷ nguyên số.

##### **2. Yêu cầu:**

Triển khai đồng bộ, thống nhất, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030; phù hợp với điều kiện thực tiễn, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và khả năng huy động nguồn lực của xã.

Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện; tăng cường phối hợp liên ngành, chia sẻ dữ liệu; bảo đảm việc bố trí, quản lý và sử dụng các nguồn lực hiệu quả, tiết kiệm.

Tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Chủ động cập nhật, ứng dụng phù hợp các công nghệ số mới; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển kinh tế số, xã hội số.

#### **II. MỤC TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2030**

### **1. Về kinh tế số**

- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt khoảng 30%;
- Hỗ trợ 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số;
- Phân đầu có từ 01 đến 02 doanh nghiệp công nghệ số tham gia chuỗi cung ứng công nghệ số quốc gia, đóng góp vào mục tiêu quốc gia.
- Tham gia phát triển thị trường dữ liệu; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh đủ điều kiện được kết nối với hạ tầng chia sẻ dữ liệu quốc gia;
- Tham gia, kết nối, khai thác và cung cấp dữ liệu trên các sàn dữ liệu tỉnh; quốc gia theo quy định; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành đủ điều kiện được kết nối, chia sẻ theo quy định, góp phần thực hiện mục tiêu cả nước phát triển, thúc đẩy và đưa vào sử dụng.
- Giá trị thanh toán không dùng tiền mặt gấp 30 lần GRDP;
- Tỷ trọng quy mô đào tạo giáo dục đại học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán (STEM) đạt 40%.

### **2. Về xã hội số**

- Tỷ lệ hộ gia đình được tiếp cận mạng Internet băng rộng cáp quang với tốc độ 1 Gb/s đạt 100%;
- Mạng băng rộng di động 5G đạt tốc độ tối thiểu 100 Mb/s, phủ sóng 99% dân số;
- 100% công dân Việt Nam từ 14 tuổi trở lên có căn cước, tài khoản định danh điện tử;
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 95%;
- Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 70%;
- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cơ bản cho 100% dân số trong độ tuổi lao động.

Phân công thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tại Phụ lục I, II kèm theo.

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế số và xã hội số**

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và tổ chức triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách, quy định của Trung ương và của tỉnh nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

Tập trung triển khai các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Chuyển đổi số, Luật Trí tuệ nhân tạo, Luật Thương mại điện tử và các quy định có liên quan đến cạnh tranh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quản lý

ngoại thương, dữ liệu, tài sản số, tài sản mã hóa, kinh tế không gian tầm thấp và các lĩnh vực mới theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh.

Hoàn thiện cơ chế quản lý, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu; phát triển dữ liệu mở; thúc đẩy phát triển kinh tế dữ liệu; tham gia triển khai các cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các mô hình, sản phẩm, dịch vụ và công nghệ số mới khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép; tham gia kết nối, khai thác và cung cấp dữ liệu trên các sàn dữ liệu quốc gia theo quy định.

Rà soát, hoàn thiện các quy chế phối hợp liên ngành; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, bảo đảm đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và nền tảng số dùng chung; nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành và cung cấp dịch vụ công trên môi trường số.

Xây dựng, cập nhật hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, thống kê, theo dõi và đánh giá kết quả phát triển kinh tế số, xã hội số của xã; nghiên cứu, từng bước đo lường đóng góp của kinh tế dữ liệu trong GRDP; tăng cường thu thập, chia sẻ và khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành và hoạch định chính sách phát triển kinh tế số, xã hội số.

## **2. Phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, an toàn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số và xã hội số**

Tiếp tục phối hợp đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng số của xã theo hướng đồng bộ, hiện đại, an toàn, bảo đảm kết nối, liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông mở rộng vùng phủ sóng mạng băng rộng cố định, mạng băng rộng di động 5G và thế hệ mạng di động tiếp theo, Internet vệ tinh quỹ đạo tầm thấp; nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, ưu tiên khu vực nông thôn, khu du lịch và các vùng sản xuất tập trung.

Thu hút đầu tư, phát triển trung tâm dữ liệu, trung tâm dữ liệu biên, hạ tầng điện toán đám mây, hạ tầng tính toán và lưu trữ dữ liệu đáp ứng yêu cầu ứng dụng trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu, khai thác dữ liệu và triển khai các nền tảng số dùng chung của tỉnh; từng bước tham gia vào hoạt động vận hành các trung tâm dữ liệu của tỉnh theo lộ trình, bảo đảm an toàn, bền vững, tiết kiệm năng lượng và phù hợp tiêu chuẩn xanh.

Phối hợp triển khai tích hợp cảm biến, thiết bị thông minh và công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, xây dựng, nông nghiệp và môi trường nhằm từng bước thông minh hóa hạ tầng truyền thống, hình thành các cấu phần quan trọng của hạ tầng số phục vụ quản lý, giám sát, vận hành và cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp.

Phát triển hạ tầng số công cộng, bảo đảm kết nối, liên thông với các nền tảng số quốc gia, hệ thống định danh và xác thực điện tử, hạ tầng dịch vụ tin cậy, hạ tầng thanh toán số và các hệ thống thông tin dùng chung; thúc đẩy thanh toán điện tử, tài chính số, chia sẻ dữ liệu và cung cấp dịch vụ số trên địa bàn xã.

Thúc đẩy ứng dụng các nền tảng công nghệ số như trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật, chuỗi khối, điện toán đám mây trong hoạt động của cơ quan

nhà nước, doanh nghiệp và các lĩnh vực kinh tế - xã hội; hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã tiếp cận, khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số.

Quan tâm phát triển hạ tầng công nghiệp công nghệ số theo quy hoạch, trong đó chú trọng công nghiệp điện tử, công nghiệp bán dẫn và các lĩnh vực công nghệ số có tiềm năng, góp phần tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số của xã trong giai đoạn 2026 - 2030.

### **3. Phát triển nền tảng số và hệ sinh thái số phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số**

Triển khai, ứng dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung, nền tảng số quốc gia và các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số theo ngành, lĩnh vực phù hợp với định hướng của tỉnh và điều kiện thực tiễn của xã.

Tập trung triển khai danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số do Sở Khoa học và Công nghệ ban hành; ưu tiên các nền tảng có khả năng giải quyết các bài toán thực tiễn của xã trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh, thương mại, du lịch, nông nghiệp, giáo dục, y tế, môi trường và các lĩnh vực kinh tế - xã hội trọng điểm.

Khuyến khích, hỗ trợ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân tiếp cận, khai thác, sử dụng các nền tảng số để đổi mới phương thức quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ; thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu, tích hợp dịch vụ và hình thành hệ sinh thái số theo từng ngành, lĩnh vực.

Tham gia các cuộc thi, diễn đàn, chương trình tìm kiếm, giới thiệu, lựa chọn nền tảng số xuất sắc phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số; qua đó phát hiện, nhân rộng các mô hình, giải pháp, nền tảng số hiệu quả, phù hợp với nhu cầu chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Tăng cường phối hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở đào tạo, tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo và các địa phương trong phát triển, ứng dụng nền tảng số; từng bước hình thành hệ sinh thái số của xã có tính kết nối, liên thông, an toàn, hiệu quả, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### **4. Phát triển kinh tế dữ liệu, khai thác dữ liệu trở thành nguồn lực mới phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số**

Tập trung phát triển kinh tế dữ liệu trên địa bàn xã theo hướng dữ liệu được tạo lập, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng hiệu quả, an toàn, đúng quy định của pháp luật; từng bước đưa dữ liệu trở thành nguồn lực quan trọng phục vụ quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cung cấp dịch vụ công, phát triển kinh tế số, xã hội số và đổi mới sáng tạo.

Định kỳ rà soát, cập nhật, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã; phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ

sở dữ liệu chuyên ngành của bộ, ngành và Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia theo quy định.

Ban hành và triển khai kế hoạch cung cấp dữ liệu mở kèm theo danh mục dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy khai thác, sử dụng và tái sử dụng dữ liệu mở, dữ liệu được chia sẻ, dữ liệu đã được xử lý, ẩn danh theo quy định nhằm phục vụ phát triển sản phẩm, dịch vụ số, nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng dữ liệu.

Triển khai các quy định về chia sẻ dữ liệu giữa khu vực công và khu vực tư, bảo đảm tuân thủ pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, bí mật kinh doanh, quyền sở hữu trí tuệ và các cam kết hợp pháp của doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp nền tảng số chia sẻ dữ liệu với cơ quan nhà nước theo đúng thẩm quyền, mục đích, phạm vi, trình tự, thủ tục được quy định.

Tham gia kết nối, khai thác và cung cấp dữ liệu trên các sàn dữ liệu quốc gia theo quy định; phấn đấu 100% cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành đủ điều kiện được kết nối, chia sẻ, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển thị trường dữ liệu và đưa vào sử dụng các sàn dữ liệu quốc gia.

Triển khai kế hoạch tạo lập bộ dữ liệu phục vụ phát triển mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt theo hướng dẫn của tỉnh; phối hợp triển khai Đề án phát triển kinh tế dữ liệu, công nghiệp dữ liệu do Bộ Công an ban hành, phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhu cầu phát triển của xã.

Nghiên cứu, đo lường đóng góp của kinh tế dữ liệu trong GRDP; xây dựng các tình huống khai thác, sử dụng dữ liệu trong hoạt động kinh tế - xã hội trên môi trường số, phục vụ hoạch định chính sách, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh của xã.

## **5. Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội**

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn của tỉnh; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công và các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Lựa chọn, đề xuất và triển khai các mô hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp trong quản lý, điều hành, phân tích dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức trên địa bàn tiếp cận, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu và các công nghệ số trong quản trị, sản xuất, kinh doanh, thương mại, du lịch, nông nghiệp, giáo dục, y tế và các lĩnh vực phù hợp.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ số để phát triển các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu và công nghệ số; tăng cường liên kết đào

tạo, nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số của xã.

Kết nối, khai thác hiệu quả các hạ tầng dữ liệu, tính toán và nền tảng trí tuệ nhân tạo tỉnh, bảo đảm phục vụ an toàn, hiệu quả cho việc phát triển, thử nghiệm và ứng dụng trí tuệ nhân tạo sau khi nâng cấp hạ tầng trung tâm dữ liệu, hạ tầng tính toán và các nền tảng dữ liệu của tỉnh.

Triển khai áp dụng và nâng cao năng lực số, năng lực tiếp cận, sử dụng trí tuệ nhân tạo cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân; bảo đảm việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo tuân thủ các nguyên tắc về đạo đức, an toàn, minh bạch, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.

## **6. Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, xây dựng niềm tin số trong phát triển kinh tế số và xã hội số**

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu trong kỷ nguyên số nhằm tạo lập môi trường số an toàn, tin cậy, phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn xã.

Tổ chức triển khai các văn bản, chương trình, kế hoạch của tỉnh về bảo vệ an ninh mạng, an ninh dữ liệu; tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh ngay từ khâu thiết kế, xây dựng, vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số và hạ tầng số của xã.

Triển khai mô hình bảo vệ nhiều lớp; nâng cao năng lực giám sát, phát hiện, cảnh báo, ứng cứu và khắc phục sự cố an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của xã; bảo đảm hoạt động ổn định, liên tục, an toàn của các hệ thống phục vụ người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

Tổ chức triển khai đánh giá tín nhiệm mạng, phát triển cơ chế phối hợp, liên kết và hợp tác giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh, tin cậy trên địa bàn xã.

Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn về an ninh mạng đối với các công nghệ chiến lược như trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, dữ liệu lớn, chuỗi khối và các công nghệ số mới theo hướng dẫn của tỉnh.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và người dân; nâng cao ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến, mã độc, tin giả và các nguy cơ mất an toàn trên môi trường số.

## **7. Phát triển công dân số, văn hóa số và xã hội số**

Đẩy mạnh phát triển công dân số trên địa bàn xã thông qua phổ cập kỹ năng số, kỹ năng sử dụng dịch vụ số an toàn cho người dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và văn hóa ứng xử trên môi trường số; thu hẹp khoảng cách số góp phần xây dựng xã hội số bao trùm.

Triển khai hiệu quả các nền tảng số phục vụ người dân và doanh nghiệp; mở rộng việc sử dụng định danh và xác thực điện tử, chữ ký số, thanh toán số,

hồ sơ điện tử và các dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính và các hoạt động kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, tỉnh các sở, ngành.

Tiếp tục khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử (VNeID); đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin của tỉnh theo quy định, phục vụ cải cách hành chính, phát triển kinh tế số, xã hội số và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; khuyến khích người dân tích cực sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số thiết yếu trong học tập, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Đẩy mạnh số hóa các giá trị văn hóa, di sản, tài nguyên du lịch, sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng của xã; khuyến khích ứng dụng công nghệ số để quảng bá hình ảnh, văn hóa, con người U Minh Thượng, góp phần phát triển kinh tế số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch và dịch vụ.

## **8. Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên công nghệ số**

Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn xã nghiên cứu, phát triển, làm chủ và cung cấp các sản phẩm, nền tảng, dịch vụ số, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số của xã.

Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số tham gia các chương trình phát triển doanh nghiệp công nghệ số, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo và chuyển đổi số; khuyến khích phát triển các sản phẩm, giải pháp, nền tảng số đáp ứng nhu cầu của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn xã.

Thúc đẩy hình thành và phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ số; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp công nghệ số với các cơ sở giáo dục, cơ sở nghiên cứu, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và các tổ chức hỗ trợ đổi mới sáng tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa các sản phẩm công nghệ số.

Thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh tại xã; ưu tiên phát triển các lĩnh vực có tiềm năng như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, điện toán đám mây, Internet vạn vật (IoT), chuỗi khối (Blockchain), công nghiệp bán dẫn và các công nghệ số mới phù hợp với định hướng phát triển của xã.

Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị trong nước; khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu trong phát triển, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số.

## **9. Tăng cường quản trị số, theo dõi, đánh giá và tổ chức thực hiện**

Đẩy mạnh quản trị, điều hành trên cơ sở dữ liệu số; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các nền tảng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công và phát triển kinh tế - xã hội.

Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu, chế độ báo cáo, theo dõi, đánh giá phát triển kinh tế số và xã hội số của xã; ứng dụng các nền tảng phân tích dữ liệu, bảng điều khiển số (Dashboard) phục vụ công tác quản trị, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Đẩy mạnh số hóa, chuẩn hóa, chia sẻ và khai thác dữ liệu trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; tăng cường ứng dụng dữ liệu thời gian thực, phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng tham mưu, dự báo, hỗ trợ ra quyết định, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Thúc đẩy việc ứng dụng các nền tảng số trong quản trị nội bộ, quản lý ngành, lĩnh vực; từng bước hình thành mô hình quản trị số đồng bộ, minh bạch, dựa trên dữ liệu, đáp ứng yêu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong giám sát, phản hồi và đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ công trên môi trường số; nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước thông qua các nền tảng số.

#### **10. Thúc đẩy phát triển các thị trường hiện đại phục vụ kinh tế số**

Triển khai các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh về phát triển các thị trường hiện đại phục vụ kinh tế số; tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn xã tham gia, khai thác hiệu quả các nền tảng, hệ thống thông tin và sàn giao dịch số theo quy định.

Phát triển, kết nối và khai thác các hệ thống thông tin thị trường phục vụ quản lý nhà nước, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, hộ nông dân trong sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, dự báo nhu cầu thị trường, truy xuất nguồn gốc và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn xã tham gia sàn giao dịch các-bon, thúc đẩy chuyển đổi xanh, sản xuất bền vững và phát triển kinh tế số gắn với tăng trưởng xanh.

Hiện đại hóa, kết nối và khai thác các hệ thống dữ liệu phục vụ vận hành thị trường điện, thị trường lao động, việc làm, giáo dục, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các thị trường có liên quan; tăng cường chia sẻ dữ liệu phục vụ phân tích, dự báo, cảnh báo rủi ro và hỗ trợ ra quyết định.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ số, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, nền tảng số, hợp đồng điện tử, thanh toán số và các công cụ số trong giao dịch, quản lý, giám sát, cung cấp thông tin thị trường; bảo đảm các hoạt động thị trường trên môi trường số diễn ra minh bạch, an toàn, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.

#### **11. Phát triển kinh tế số và xã hội số ngành, lĩnh vực**

##### **- Nông nghiệp**

Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp số theo hướng hiện đại, bền vững; ứng dụng công nghệ số, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật và các nền tảng số trong quản lý, sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại và hộ nông dân chuyển đổi số; nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp.

- Tài nguyên và môi trường

Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về đất đai, nước, rừng và các dữ liệu tài nguyên, môi trường theo quy định. Từng bước ứng dụng bản đồ số, nền tảng dữ liệu số và các công nghệ phù hợp trong quản lý tài nguyên, cảnh báo thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

- Du lịch

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quảng bá du lịch; phát triển bản đồ số, sản phẩm du lịch số, tham quan ảo, trải nghiệm 360 độ, thanh toán số và các hình thức đặt dịch vụ trực tuyến phù hợp; góp phần quảng bá hình ảnh U Minh Thượng và nâng cao trải nghiệm của du khách.

- Văn hóa, thể thao

Đẩy mạnh số hóa dữ liệu văn hóa, di sản văn hóa và thể thao; ứng dụng công nghệ số trong lưu trữ, bảo tồn, quảng bá và phát huy các giá trị văn hóa; từng bước phát triển các sản phẩm văn hóa số phù hợp.

- Thương mại

Thúc đẩy thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số, tham gia các sàn thương mại điện tử, phát triển thương hiệu số và kênh phân phối số. Ưu tiên ứng dụng thương mại điện tử đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP và các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh.

- Công nghiệp chế biến, chế tạo

Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp chế biến, chế tạo chuyển đổi số, ứng dụng nền tảng quản trị số, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ số tiên tiến trong sản xuất, quản lý chất lượng, quản trị chuỗi cung ứng và tiết kiệm năng lượng. Thúc đẩy phát triển nhà máy thông minh, sản xuất xanh, sản xuất sạch; xây dựng, cập nhật, khai thác các cơ sở dữ liệu, nền tảng dữ liệu số ngành công nghiệp theo hướng dẫn của tỉnh.

- Năng lượng

Thúc đẩy xây dựng lưới điện thông minh, quản trị hệ thống điện tiên tiến, phù hợp xu hướng chuyển đổi xanh, giảm phát thải và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Hiện đại hóa hệ thống thông tin dữ liệu, hệ thống tự động hóa, điều khiển phục vụ công tác điều độ, vận hành hệ thống điện và thị trường điện; khuyến khích ứng dụng công nghệ số trong quản lý tiêu thụ điện, dự báo phụ tải và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

- Giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, dạy và học; triển khai, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu giáo dục, học bạ số, học liệu số và các nền tảng giáo dục số theo quy định. Nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên và người học; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

- Lao động, việc làm và an sinh xã hội

Khai thác, cập nhật dữ liệu người lao động phục vụ phân tích, dự báo và cung cấp thông tin thị trường lao động. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong

thực hiện chính sách an sinh xã hội; mở rộng các hình thức chi trả chính sách qua tài khoản thanh toán và các phương thức hợp pháp khác.

- Bảo hiểm xã hội

Tăng cường ứng dụng công nghệ số, kết nối và khai thác dữ liệu trong quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh các giải pháp phòng, chống lạm dụng, trục lợi quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Y tế

Triển khai số sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử giai đoạn 2026 - 2030; kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế với hệ thống giám định bảo hiểm y tế. Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong khám, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, quản lý y tế; phát triển mô hình bệnh viện thông minh, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và hiệu quả quản lý ngành y tế.

- Xây dựng và giao thông vận tải

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, đô thị và giao thông vận tải. Ứng dụng dữ liệu số, bản đồ số, mô hình số, nền tảng số trong quản lý quy hoạch, cấp phép, giám sát công trình, quản lý hạ tầng giao thông, vận tải, đô thị và cung cấp dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tài chính - Ngân hàng

Triển khai các nhiệm vụ về tài chính toàn diện, tài chính số, ngân hàng số và thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng dẫn. Khuyến khích mở rộng các phương thức thanh toán số an toàn, thuận tiện, phục vụ người dân, doanh nghiệp và hoạt động kinh tế - xã hội.

- Các ngành, lĩnh vực khác

Các cơ quan, ban, ngành và đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện thực tiễn chủ động triển khai các mô hình kinh tế số, xã hội số phù hợp; tăng cường ứng dụng dữ liệu số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới trong quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và phát triển kinh tế - xã hội.

## **12. Tăng cường hợp tác, phối hợp và huy động nguồn lực**

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị của xã với các sở, ngành tỉnh, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở đào tạo và các chủ thể kinh tế trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xã hội số.

Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp viễn thông và doanh nghiệp nền tảng số tham gia giải quyết các bài toán chuyển đổi số của địa phương; tăng cường kết nối cung - cầu sản phẩm, dịch vụ số; chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

Chủ động tranh thủ sự hỗ trợ, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn cấp trên; huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp phục vụ phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số và nguồn nhân lực số.

### **13. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế số và xã hội số**

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và thúc đẩy sự tham gia của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông trên hệ thống truyền thanh, công thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng phù hợp; gắn tuyên truyền với hướng dẫn kỹ năng thực hành, sử dụng dịch vụ số.

Kịp thời giới thiệu, nhân rộng các mô hình, sáng kiến, giải pháp hiệu quả; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp có thành tích tiêu biểu trong chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế số, xã hội số.

### **14. Chủ động nghiên cứu, cập nhật xu hướng công nghệ**

Các cơ quan, ban, ngành và đơn vị có liên quan chủ động theo dõi, cập nhật các chủ trương, chính sách, pháp luật, xu hướng công nghệ mới và các mô hình phát triển phù hợp để kịp thời tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện.

Tăng cường tổng kết thực tiễn, đánh giá hiệu quả triển khai các nhiệm vụ; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định chưa phù hợp.

Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng và thử nghiệm phù hợp các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, Internet vạn vật, chuỗi khối, điện toán đám mây và các công nghệ số tiên tiến khác, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tiễn.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí sự nghiệp về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; các nguồn kinh phí khác theo quy định.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động cân đối, lồng ghép trong kinh phí chi thường xuyên, các Chương trình, Dự án và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện. Các nhiệm vụ, dự án đề ra phải đảm bảo không trùng lặp với các chương trình, kế hoạch, dự án đã được phê duyệt; đồng thời, chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức sơ kết, tổng kết; tham mưu phát động phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong phát triển kinh tế số và xã hội số.

## **2. Phòng Kinh tế**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã về việc cân đối, lồng ghép nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi Kế hoạch theo quy định và khả năng ngân sách của địa phương.

Phối hợp thúc đẩy ứng dụng chuyển đổi số, kinh tế số trong các lĩnh vực nông nghiệp, thương mại, sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã và các lĩnh vực kinh tế thuộc phạm vi quản lý.

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số, ứng dụng thương mại điện tử và thanh toán số.

## **3. Công an xã**

Chủ trì, phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử; thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh mạng, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý.

Phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo đảm an toàn trên không gian mạng.

## **4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thúc đẩy sử dụng định danh điện tử, thanh toán trực tuyến và các dịch vụ số trong giải quyết thủ tục hành chính.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc chuẩn hóa, khai thác và chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cải cách hành chính.

## **5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển kinh tế số và xã hội số thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông thuộc phạm vi quản lý.

Phối hợp số hóa, quảng bá các giá trị văn hóa, tài nguyên du lịch, sản phẩm đặc trưng và hình ảnh địa phương trên môi trường số.

Hỗ trợ tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số thiết yếu.

## **6. Các cơ quan, ban, ngành xã và các đơn vị có liên quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được phân công, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xã hội số vào kế hoạch công tác hằng năm; tổ chức triển khai bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Chủ động rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; thực hiện kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu theo quy định.

Định kỳ và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo theo quy định.

## **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia triển khai Chương trình; tích cực tham gia phổ cập kỹ năng số, phát triển công dân số, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã và người dân ứng dụng công nghệ số, tham gia chuyển đổi số.

## **8. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số, bưu chính và các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan**

Phối hợp đầu tư, nâng cấp, phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số và hạ tầng bưu chính phù hợp với nhu cầu phát triển của xã.

Phát triển, cung cấp các nền tảng số, dịch vụ số và giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu.

Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân tiếp cận, ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã U Minh Thượng. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan kịp thời báo cáo về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

### **Nơi nhận:**

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị thuộc xã;
- Trưởng các ấp;
- Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số có liên quan;
- Công Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Thúy Hằng**

